ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 129 /TB-UBND	*Hưng Yên, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Nguyễn Mạnh Quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị

Ngày 13/5/2026, đồng chí Nguyễn Mạnh Quyền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì cuộc họp về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Dự họp có đồng chí Nguyễn Huy Dũng, Uỷ viên chuyên trách Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57 Trung ương; đồng chí Lê Quang Hòa, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Nội vụ, Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh; các Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; các Phó Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp: Viettel Hưng Yên, VNPT Hưng Yên; cán bộ, chuyên viên các sở, ngành, đơn vị liên quan.

Sau khi nghe đại diện Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh; ý kiến phát biểu của đại biểu các sở, ngành, doanh nghiệp dự họp; phát biểu của đồng chí Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; phát biểu định hướng của đồng chí Uỷ viên chuyên trách Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57 Trung ương; đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận như sau:

Trong thời gian qua, công tác triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả, toàn diện, đồng bộ. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa đáp ứng yêu cầu của Trung ương và của tỉnh; còn một số hạn chế như: Cơ chế chính sách chưa đồng bộ; nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ giải ngân kinh phí thấp; cơ sở dữ liệu phân tán, manh mún, chưa liên thông; một số nhiệm vụ còn phải gia hạn về thời gian; một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn lúng túng, chậm trễ trong xây dựng, triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Để tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế, bảo đảm thực hiện hiệu quả hơn nữa các mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian tới, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, các chỉ đạo của Trung ương; tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 65-KH/TU ngày 22/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh

mục nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; các văn bản chỉ đạo liên quan của Tỉnh ủy, Uỷ ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Nâng cao hơn nữa, xác định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; chịu trách nhiệm toàn diện việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; gắn kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết và kết luận, kế hoạch, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền với đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị; kịp thời kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại, xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân không thực hiện, chậm triển khai, chậm muộn tiến độ theo chỉ đạo, nếu không có lý do chính đáng và không giải trình kịp thời.

Tập trung triển khai các nhiệm vụ đã rõ (xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực y tế, nông nghiệp, môi trường…); thực hiện phân bổ và giao kinh phí để triển khai sớm; đối với các nhiệm vụ chưa rõ, phối hợp thực hiện rà soát, điều chỉnh để việc triển khai được thuận lợi, hiệu quả.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Căn cứ các khung kiến trúc do Trung ương ban hành, chủ trì nghiên cứu, rà soát, tham mưu Khung kiến trúc tổng thể của tỉnh (có thể mời các chuyên gia có kinh nghiệm, năng lực, trình độ tư vấn để hoàn thiện); trên cơ sở đó, rà soát lại các nhiệm vụ tại Quyết định số 1398/QĐ-UBND, thực hiện điều chỉnh, bổ sung (nếu cần) đảm bảo khoa học, hiệu quả, không lãng phí; đồng thời, kiểm tra, rà soát dự toán và phân bổ kinh phí cho từng nhiệm vụ gắn với Khung kiến trúc và Mô hình hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, của Tỉnh và quy định pháp luật liên quan để triển khai thực hiện.

- Chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2030; cụ thể hóa theo từng năm để các cơ quan, đơn vị, địa phương bám sát, triển khai thực hiện. Báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 30/6/2026.**

- Chủ trì, nghiên cứu, tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh các nội dung định hướng của đồng chí Uỷ viên chuyên trách Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57 Trung ương tại buổi làm việc. Trên cơ sở tư vấn của đồng chí Uỷ viên chuyên trách Ban Chỉ đạo Nghị quyết 57 Trung ương, tham mưu thành lập Tổ tư vấn cho tỉnh trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, **trước ngày 30/5/2026**; tham mưu lựa chọn một doanh nghiệp tư vấn đồng hành.

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các nội dung đã rõ; rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ sở hạ thầng công nghệ thông tin để đảm bảo thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính khẩn trương hoàn thành việc phân bổ kinh phí gắn với các nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số cụ thể, cần thiết, xong **trước ngày 18/5/2026**. Đồng thời, phối hợp với Sở Tài chính đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ phân bổ, giải ngân nguồn kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, theo chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2439/UBND-TH ngày 08/5/2026 về việc đẩy mạnh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

- Đối với nhiệm vụ chuyển đổi số cấp xã: Thực hiện chuyển đổi số toàn diện đối với 3 phường: Phố Hiến, Mỹ Hào và Thái Bình; triển khai chuyển đổi số một phần đối với các xã, phường còn lại; phân bổ kinh phí gắn với nhiệm vụ cụ thể theo Hướng dẫn thực hiện mô hình chuyển đổi số cấp xã của Bộ Khoa học và Công nghệ; phấn đấu trong năm 2027, hoàn thành 100% nhiệm vụ/hạng mục chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn tỉnh. Báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 25/5/2026**.

- Chủ trì triển khai Cổng dữ liệu mở, Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, đảm bảo tính liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành để xóa bỏ tình trạng thiếu đồng bộ dữ liệu; hoàn thành **trước ngày 01/7/2026**.

- Chủ trì rà soát, hoàn thiện nội dụng Quy hoạch hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp) trong Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch chi tiết; chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng để bổ sung vào Quy hoạch tỉnh (nếu chưa đảm bảo).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh việc nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới; báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh **trước ngày 25/8/2025.**

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh kiểm soát chặt chẽ tiến độ, thời hạn, sản phẩm; kịp thời tham mưu văn bản phê bình, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ nằm trong 13 nhiệm vụ quá hạn trên Hệ thống theo dõi nghị quyết của Trung ương *(theodoinq.dcs.vn)*, các cơ quan, đơn vị chậm triển khai thực hiện 100 nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm năm 2026 tại Quyết định số 1398/QĐ-UBND của Uỷ ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ khác về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo do Uỷ ban nhân dân tỉnh giao; đôn đốc các cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ thuộc 20 nhiệm vụ gần đến hạn, khẩn trương tập trung hoàn thành nhiệm vụ, không để quá hạn; báo cáo **trước ngày 18/5/2026**.

3. Công an tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ như: (1)Triển khai xây dựng, đưa vào khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trong đó tập trung ưu tiên hoàn thiện cơ sở dữ liệu: đất đai, xây dụng, bảo hiểm, tài chính, doanh nghiệp, lao động việc làm, y tế, giáo dục và kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia; (2) Tái cấu

trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; (3) Định danh tổ chức doanh nghiệp, nhà thuốc và kinh tế hộ gia đình.

4. Sở Tài chính

Chủ trì đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh phân bổ, giải ngân kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tham mưu cấp có thẩm quyền đảm bảo bố trí tối thiểu 3% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

5. Sở Nội vụ

- Tham mưu sắp xếp, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên môn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương đáp ứng yêu cầu công việc.

- Đôn đốc các sở, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành chính lý, số hoá các hồ sơ, tài liệu hiện đang quản lý.

- Khẩn trương đẩy nhanh thực hiện nhiệm vụ chỉnh lý, đồng thời số hóa các hồ sơ, tài liệu được giao đảm bảo đồng bộ, đúng quy định; hoàn thành **trong Quý I năm 2027**.

6. Viettel Hưng Yên, VNPT Hưng Yên

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát hạ tầng viễn thông của tỉnh để tham mưu, triển khai đầu tư, xây dựng, hoàn thiện hạ tầng của tỉnh; phối hợp nghiên cứu, đưa ra quy chuẩn, tiêu chuẩn hợp tác xây dựng hạ tầng viễn thông giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh để bắt đầu thực hiện trong năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV: KGVX[Ph,G]; TH[Ng];
- Lưu: VT, KGVX.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Đinh Gia Dũng